TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **345**/2024/HS-ST
Ngày: 10/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Ngọc.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Lê Lương Thiện
2. Bà Phạm Thị Nguyệt Thu

- ***Thư ký Tòa án***: Bà Nguyễn Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Hoàng Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 353/2024/TLST-HSST ngày 18 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 345/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Thành L, sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai: Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Thành N, sinh năm 1956 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ú, sinh năm 1954 (đã chết); Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 13/4/2006, Tòa án tỉnh Đồng Nai ban hành quyết định đình chỉ vụ án do bị hại rút yêu cầu khởi tố và làm đơn bãi nại về tội *"Cố ý gây thương tích"* (Quyết định số: 212)

- Ngày 12/9/2007, bị Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố B ban hành quyết định tập trung đối tượng 06/CP vài cai nghiện, giáo dục và dạy nghề bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục Lao động , Xã hội tỉnh Đ với thời gian 24 tháng (Quyết định số: 1944)

Bị cáo bị bắt ngày 12 tháng 03 năm 2024, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 571/LTG ngày 21 tháng 03 năm 2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B. (*có mặt*)

- *Bị hại*: Ông **Hồ Trường A**, sinh năm 1984

Địa chỉ: A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (*vắng mặt*)

- Người làm chứng: Ông **Lê Mạnh X**, sinh năm 1961 (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thành L và ông Hồ Trường A ngụ tại số A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai là hàng xóm nên có quen biết với nhau. Vào ngày 10-3-2024, Phan Thành L và ông A xảy ra mâu thuẫn nên L bị ông A và một số đối tượng (Không rõ họ tên, địa chỉ) đánh gây thương tích ở đầu. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11-3-2024, ông A đến nhà Lễ tại số A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai để rủ L uống rượu, giải hoà. Sau đó, L và ông A ngồi uống rượu tại đường hẻm trước nhà số A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Trong lúc nhậu, ông A có cãi vã, chửi nhau với L, khi thấy ông Lê Mạnh X ngụ tại số A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai đi ngang chỗ L và ông A đang ngồi thì ông A chặn xe của ông X, thấy vậy, L ra can ngăn thì ông A tiếp tục chửi L. Lúc này, L nhớ đến chuyện hôm trước bị ông A đánh nên bực tức, L dùng chân đá vào ông A 01 (một) cái, sau đó vào nhà lấy 01 (*một*) ống sắt dài khoảng 110cm rỗng ruột, đường kính khoảng 02 cm đánh 01 (*một*) cái vào đùi trái của ông A, dùng chân đá hai cái vào người ông A thì ông A bất tỉnh nên L kéo ông A đến bãi đất trống bên phải nhà số A, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai rồi L bỏ vào nhà. Sự việc xảy ra, bà Hồ Kim L1 (mẹ ruột của ông A) phát hiện, đưa ông A đi cấp cứu tại bệnh viện Đ, đồng thời đến Công an phường T trình báo. Công an phường T mời Phan Thành L về làm việc, tại đây Phan Thành L đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Công an phường T hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B để điều tra, xử lý.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (*một*) tuýp sắt dạng ống nước, dài khoảng 110 cm rỗng ruột, đường kính 02cm là công cụ Phan Thành L dùng để phạm tội.

- 01 (*một*) áo thun màu đen và 01 quần ngắn đến gối màu xanh của Phan Thành L không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả lại cho Phan Thành L.

* Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 0239/KLTTCT-TTPYĐN ngày 19-3-2024 và Bản Kết luận giám định bổ sung tổn

thương cơ thể trên người sống số 0396/KLTTCT-TTPYĐN ngày 03-5-2024 của Trung tâm P đối với ông Hồ Trường A kết luận:

" 1. Các kết quả chính:

- Vết thương mi trên mắt trái kích thước 01x0,2cm. Tỷ lệ: 03%

- Vết mổ mặt ngoài đùi trái từ 1/3 giữa xuống gối trái kích thước 21x0,2cm. Tỷ lệ: 02%

- Vết thương mặt trong 1/3 dưới đùi trái kích thước 02x0,2cm. Tỷ lệ: 01%

- Vết mổ dẫn lưu mặt ngoài đùi trái kích thước 0,5x0,2cm. Tỷ lệ: 01%

- Không định tỷ lệ cho trầy xước da vùng gối trái đã khỏi hiện tại không để lại dấu vết, không để lại di chứng và không ảnh hưởng chức năng.

- Gãy 1/3 dưới xương đùi trái đã phẫu thuật kết hợp xương, can xấu, trục thẳng. Tỷ lệ: 23%.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ trưởng Bộ Y Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Hồ Trường A -1984 áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư là: ***28%*** (*hai mươi tám phần trăm*).

3. Kết luận khác: Không"

Tại cáo trạng số 358/CT-VKSBH ngày 17 tháng 6 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Phan Thành L về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự và tội danh nêu trên; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị hại có một phần lỗi, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 04 *(bốn)* năm đến 05 *(năm)* năm tù giam.

Về xử lý vật chứng trong vụ án: Căn cứ Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 589 Bộ luật dân sự đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (*một*) tuýp sắt dạng ống nước, dài khoảng 110cm rỗng ruột, đường kính 02cm là công cụ Phan Thành L dùng để phạm tội.

Về bồi thường dân sự: Ông Hồ Trường A cung cấp chứng cứ và yêu cầu bị cáo Phan Thành L bồi thường thiệt hại cho ông Hồ Trường A số tiền 43.730.000

đồng (*bốn mươi ba triệu bảy trăm ba mươi ngàn đồng*). Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với vụ việc Phan Thành L bị ông Hồ Trường A đánh gây thương tích ở đầu, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đang thụ lý nguồn tin về tội phạm để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi đánh nhau của Phan Thanh L2 chưa gây đến mức ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương, chưa đủ căn cứ để xử lý về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* quy định tại Điều 318 BLHS.

Bị cáo Phan Thành L không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có trình bày lời nói sau cùng bị cáo biết lỗi và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

* Về thủ tục tố tụng: Bị hại vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt); Người làm chứng vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt bị hại và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án do trong hồ sơ đã có đủ lời khai nên căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[2] Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và lời khai thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định như sau: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11-3-2024, tại đường H, khu phố B, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Phan Thành L đã có hành vi dùng chân đá vào người và dùng 01 *(một)* tuýp sắt đánh vào chân trái của ông Hồ Trường A gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là **28%** (*hai mươi tám phần trăm*) thì Phan Thành L bị bắt giữ, xử lý. Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội *"Cố ý gây thương tích"* được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Xét thấy, bị cáo và bị hại có mâu thuẫn với nhau. Xảy ra vụ việc cũng do một phần lỗi của bị hại. Hành vi phạm tội

của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, bị cáo có nhân thân xấu, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có một phần lỗi nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Hồ Trường A yêu cầu bị cáo Phan Thành L bồi thường số tiền 43.730.000 đồng (*bốn mươi ba triệu bảy trăm ba mươi ngàn đồng*). Tại phiên tòa bị cáo Phan Thành L đồng ý bồi thường số tiền trên cho ông Hồ Trường A nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (*một*) tuýp sắt dạng ống nước, dài khoảng 110cm rỗng ruột, đường kính 02cm là công cụ Phan Thành L dùng để phạm tội.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Đối với vụ việc Phan Thành L bị ông Hồ Trường A đánh gây thương tích ở đầu, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đang thụ lý nguồn tin về tội phạm để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi đánh nhau của Phan Thanh L2 chưa gây đến mức ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương, chưa đủ căn cứ để xử lý về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* quy định tại Điều 318 BLHS.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Phan Thanh L2 phạm tội "*Cố ý gây thương tích*"

Xử phạt bị cáo Phan Thành L: **04 (bốn) năm tù.** Thời hạn tù tính từ 12/3/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 590 và Điều 357 Bộ luật Dân sự; Buộc bị cáo Phan Thành L có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bị hại là ông Hồ Trường A số tiền là 43.730.000 đồng (*bốn mươi ba triệu bảy trăm ba mươi ngàn đồng*)

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (*một*) tuýp sắt dạng ống nước, dài khoảng 110cm rỗng ruột, đường kính 02cm là công cụ bị cáo Phan Thành L dùng để phạm tội. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Thành L phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 2.186.500 đồng *(hai triệu một trăm tám mươi sáu ngàn năm trăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt thời hạn tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt thời hạn tính từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Bị hại;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Lê Hồng Ngọc